

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY ĐỐI VỚI CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ, VĂN HÓA TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

MAI PHƯƠNG LAN

Khoa Luật, Học viện Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ

Nhận bài ngày 19/8/2026. Sửa chữa xong 07/9/2026. Duyệt đăng 15/9/2026.

Abstract

This article examines the achievements, limitations, and shortcomings in the implementation of fire prevention legislation at historical and cultural heritage sites in Hanoi. Based on this assessment, it proposes measures to improve the effectiveness of implementation, thereby helping to reduce violations of fire prevention legislation and the incidence of fires and explosions at these sites.

Keywords: Fire prevention, historical and cultural heritage sites.

1. Đặt vấn đề

Hà Nội là trung tâm chính trị - hành chính, văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế, xã hội và giao dịch quốc tế của cả nước và là nơi thường xuyên diễn ra các hoạt động đối nội, đối ngoại và sự kiện trọng đại, quan trọng của Thủ đô và đất nước. Hà Nội hiện có gần 5.922 di tích lịch sử (DTLS), văn hóa; trong đó có 01 di sản văn hóa (DSVH) thế giới, 11 di tích quốc gia đặc biệt, 1.182 di tích cấp quốc gia và hơn 1.200 di tích cấp thành phố. Các di tích này không chỉ là nơi lưu giữ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, tín ngưỡng mà còn là điểm đến của hàng triệu lượt khách tham quan mỗi năm. Thực tiễn thời gian qua cho thấy, nhiều vụ cháy xảy ra tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và công trình có giá trị văn hóa đã gây thiệt hại lớn về tài sản và làm mất mát những giá trị di sản không thể phục hồi như vụ cháy tại chùa Tảo Sách năm 2011, chùa Tinh Lâu năm 2016, chùa Cự Đà năm 2020 và vụ cháy khu vực Đền Ngọc Sơn năm 2023. Phần lớn các DTLS, văn hóa có đặc điểm kết cấu chủ yếu bằng gỗ, hệ thống điện cũ, việc sử dụng hương, nến, vàng mã và sự tập trung đông người vào các dịp lễ hội khiến các DTLS, văn hóa này tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ. Vì vậy, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với các DTLS, văn hóa trên địa bàn TP. Hà Nội là yêu cầu cấp thiết, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và gìn giữ DSVH cho các thế hệ mai sau.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quy định pháp luật có liên quan đến thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với các di tích lịch sử, văn hóa

Hoạt động thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với các DTLS, văn hóa chịu sự điều chỉnh của hai loại quy định pháp luật chính là quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (PCCC và CNCH) và quy định pháp luật về DSVH. Trước hết, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ năm 2024 là văn bản pháp lý quan trọng đã bổ sung nhiều quy định mới nhằm thích ứng với yêu cầu bảo vệ an toàn PCCC và CNCH trong bối cảnh mới, đặc biệt là với công trình có giá trị như DTLS, văn hóa. Một số quy định như trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, thẩm quyền kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy là cơ sở pháp lý quan trọng để nâng cao trách nhiệm đảm bảo an toàn phòng cháy tại các cơ sở nói chung và các DTLS, văn hóa nói riêng. Cụ thể hóa Luật Phòng cháy, chữa cháy

Email: Mailant34@gmail.com

và cứu nạn cứu hộ, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đã quy định các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy có nguy cơ cháy, nổ cao tại Phụ lục I và Phụ lục II trong đó cơ sở DTLS, văn hóa được quản lý bởi Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH và UBND cấp xã... cũng như quy định cụ thể nội quy phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, trách nhiệm khai báo, cập nhật thông tin của cơ sở.

Hiện nay, hệ thống pháp luật về DSVH ở Việt Nam từng bước được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị DSVH. Nòng cốt của hệ thống này là Luật Di sản văn hóa năm 2024, Nghị định 308/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa 2024 cùng các văn bản quy định chi tiết thi hành của Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Luật Di sản văn hóa năm 2024 tuy không quy định trực tiếp về PCCC và CNCH, nhưng đã đặt ra các nguyên tắc và trách nhiệm pháp lý về bảo đảm an toàn con người và di tích. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để áp dụng đầy đủ quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với DTLS, văn hóa. Luật Di sản văn hóa năm 2024 đã cụ thể hóa trách nhiệm giữa các bên liên quan trong quản lý di tích, đảm bảo gắn kết giữa bảo tồn văn hóa và an toàn PCCC và CNCH. Bên cạnh hai đạo luật nêu trên, một số luật khác cũng có quy định ảnh hưởng trực tiếp đến công tác PCCC tại di tích như Luật Xây dựng và Luật Kiến trúc (sửa đổi) đặt ra các yêu cầu các công trình phục dựng, cải tạo di tích phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về an toàn cháy nổ; Luật Quy hoạch đô thị đòi hỏi thiết kế không gian xung quanh di tích phải có đường tiếp cận cho phương tiện chữa cháy. Các văn bản nêu trên tạo cơ sở chính trị, pháp lý và định hướng quan trọng cho hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị DSVH; đồng thời là căn cứ để các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật về phòng cháy đối với các DTLS, văn hóa.

2.2. Thực trạng thực hiện pháp luật về phòng cháy chữa cháy đối với các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn Thành phố Hà Nội

2.2.1. Những kết quả đạt được

Thực hiện văn bản 3559/UBND-NC ngày 28/10/2024 của UBND Thành phố về việc rà soát, kiểm tra các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao trên địa bàn Thành phố, đối với cơ sở DTLS, văn hóa, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an TP. Hà Nội đã thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra để nâng cao chất lượng công tác kiểm tra; tăng cường công tác điều tra cơ bản, phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về công tác PCCC&CNCH theo quy định của pháp luật, trên cơ sở đó có biện pháp quản lý, kiểm tra, hướng dẫn sát với thực tế và phù hợp với loại hình, tính chất hoạt động của cơ sở tại cơ sở DTLS, văn hóa. Kết quả kiểm tra tại 20 cơ sở DTLS văn hóa - điển hình địa bàn TP. Hà Nội năm 2025 cho thấy: 14/20 cơ sở đã có hồ sơ quản lý về PCCC và CNCH; 18/20 cơ sở thành lập và duy trì đội PCCC cơ sở; 5/20 cơ sở đã lắp hệ thống báo cháy tự động; 3/20 cơ sở đã lắp hệ thống chữa cháy tự động; có 18/20 cơ sở xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (Công an TP. Hà Nội, 2025).

Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã chủ động đề xuất Bộ Công an, UBND các tỉnh, thành phố triển khai thành lập các Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khu vực, đã xây dựng các đề án thành lập các phân đội nhằm bám sát cơ sở, rút ngắn thời gian tới các cơ sở trên địa bàn, trong đó có các DTLS, văn hóa trọng điểm. TP. Hà Nội đã kiểm chế được số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra; không để xảy ra cháy DTLS, văn hóa trong dịp lễ hội, ngày tập trung đông người như mừng một, ngày rằm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, trong đó có việc đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa lễ hội, ví dụ tại Chùa Hương Sơn từ tháng 01 đến tháng 3 âm lịch hằng năm. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã triển khai, hướng dẫn thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở, tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy, CNCH; trên cơ sở đó tại các DTLS, văn hóa đã xây dựng và thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; sẵn sàng lực lượng, phương tiện để chữa cháy, CNCH đặc biệt là các cơ sở DTLS, văn hóa có nguy cơ xảy ra tạn nạn, sự cố đặc thù: ngã vách núi, đi đò trên sông, suối, dịch vụ cáp treo...

2.2.2. Một số hạn chế

Trong thời gian qua, hoạt động thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với cơ sở DTLS, văn hóa trên địa bàn TP. Hà Nội đã được quan tâm chỉ đạo và từng bước hoàn thiện về hành lang pháp lý. Tuy nhiên, hệ thống văn bản hiện hành vẫn còn một số nội dung chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn quản lý đối với loại hình cơ sở đặc thù này. Hiện nay chưa có các quy định, hướng dẫn chuyên sâu về tiêu chuẩn trang bị, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH phù hợp với từng loại hình DTLS, văn hóa. Việc áp dụng các quy định chung đối với cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ trong nhiều trường hợp chưa phù hợp với đặc điểm kiến trúc truyền thống, vật liệu xây dựng dễ cháy, yêu cầu bảo tồn nguyên trạng và yếu tố tâm linh của các cơ sở đình, đền, chùa. Bên cạnh đó, hiện chưa có hướng dẫn cụ thể về tổ chức lực lượng PCCC và CNCH cơ sở tại các DTLS, văn hóa. Nhiều cơ sở có quy mô nhỏ, số lượng người làm việc thường xuyên ít, hoạt động chủ yếu dựa trên người trông coi, thủ từ hoặc chức sắc tôn giáo nên gặp khó khăn trong việc tổ chức, duy trì lực lượng theo các mô hình thông thường. Điều này dẫn đến sự thiếu thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện giữa các địa phương và giữa các loại hình di tích. Ngoài ra, một số quy định hiện đang được áp dụng đối với cơ sở du lịch văn hóa tâm linh, DTLS, văn hóa chưa thực sự phù hợp với đặc điểm, quy mô hoạt động và điều kiện thực tế của từng cơ sở, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Hoạt động kiểm tra, hướng dẫn về PCCC và CNCH đối với cơ sở DTLS, văn hóa đã được triển khai theo quy định; tuy nhiên ở một số thời điểm, một số địa bàn vẫn còn biểu hiện hình thức, chưa thực sự đi vào chiều sâu. Chất lượng kiểm tra, đánh giá nguy cơ cháy, nổ tại một số cơ sở còn hạn chế; việc hướng dẫn giải pháp khắc phục tồn tại đôi khi chưa sát với đặc điểm kiến trúc, điều kiện hoạt động của từng loại hình di tích. Một số cơ sở DTLS, văn hóa vi phạm quy định về PCCC với các lỗi khác nhau nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ lập biên bản kiểm tra, quy định thời hạn khắc phục và yêu cầu cơ sở báo cáo lại bằng văn bản về kết quả khắc phục. Hình thức xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở DTLS, văn hóa mới dừng lại ở hình thức Cảnh cáo, chưa phạt tiền trường hợp nào (Công an TP. Hà Nội, 2025).

Nhiều cơ sở DTLS, văn hóa đã được trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy ban đầu; tuy nhiên số lượng, chủng loại và chất lượng phương tiện tại nhiều nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Đặc biệt, phương tiện, thiết bị phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ còn rất hạn chế. Một số di tích có diện tích rộng, địa hình phức tạp, nằm trên núi cao, trong rừng hoặc xa khu dân cư; hệ thống giao thông tiếp cận khó khăn, nguồn nước chữa cháy không bảo đảm, gây trở ngại lớn cho công tác PCCC và CNCH khi xảy ra sự cố. Trong trường hợp cháy lớn xảy ra, nguy cơ cháy lan, cháy toàn bộ công trình và gây thiệt hại đối với các giá trị lịch sử, văn hóa là rất lớn. Ngoài ra, nhiều công trình di tích được xây dựng bằng vật liệu truyền thống như gỗ, tre, nứa kết hợp với mật độ hiện vật, đồ thờ tự cao, làm gia tăng nguy cơ cháy và khó khăn cho công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định. Việc trao đổi thông tin, phối hợp kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy giữa lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH với cơ quan quản lý văn hóa, cơ quan quản lý tôn giáo, chính quyền địa phương có lúc, có nơi chưa thường xuyên. Một số địa phương chưa xây dựng hoặc chưa duy trì hiệu quả quy chế phối hợp liên ngành trong công tác này.

Hoạt động xử lý vi phạm về PCCC và CNCH được lực lượng Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an thành phố tiến hành còn hạn chế, do thiếu cơ sở pháp lý quy định công tác PCCC và CNCH đối với các DTLS, văn hóa. Một số cơ sở DTLS, văn hóa vi phạm quy định về PCCC với các lỗi khác nhau, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chỉ lập biên bản kiểm tra, quy định thời hạn khắc phục và yêu cầu cơ sở báo cáo lại bằng văn bản về kết quả khắc phục. Hình thức xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở DTLS, văn hóa mới dừng lại ở hình thức Cảnh cáo, chưa phạt tiền trường hợp nào (Công an TP. Hà Nội, 2025).

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

về PCCC và lĩnh vực có liên quan (Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Di sản văn hóa...) được ban hành qua các thời kỳ có sự chồng chéo, không thống nhất trong thực tiễn, dẫn đến việc kiểm tra, xử lý đối với các tồn tại, vi phạm về PCCC gặp nhiều khó khăn. Các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC thường xuyên có sự điều chỉnh, bổ sung, thay thế (điển hình như: QCVN 06 sửa đổi liên tục trong các năm 2020, 2021, 2022 và đến nay vẫn đang tiếp tục sửa đổi), TCVN 3890, TCVN 5738...) những vẫn còn nhiều bất cập, có nội dung chưa thống nhất, gây khó khăn và lúng túng trong quá trình áp dụng vào từng điều kiện loại hình cụ thể. Ngoài ra, một bộ phận Ban quản lý, người đứng đầu hoặc người được giao trực tiếp quản lý, trông coi di tích chưa nhận thức đầy đủ vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác bảo đảm an toàn PCCC và CNCH; còn tồn tại tư tưởng chủ quan, trông chờ vào lực lượng chức năng. Việc tổ chức tự kiểm tra, đánh giá nguy cơ cháy, nổ chưa được thực hiện thường xuyên; chưa chủ động phát hiện, kiến nghị xử lý các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn. Hoạt động xây dựng, duy trì lực lượng PCCC và CNCH cơ sở tại một số nơi còn mang tính hình thức; chưa quan tâm đúng mức đến việc đầu tư, trang bị, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC và CNCH.

2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Từ thực trạng trên có thể thấy, mặc dù khuôn khổ pháp lý về thực hiện pháp luật về phòng cháy đối với DTLS, văn hóa trên địa bàn TP. Hà Nội đã từng bước được hoàn thiện, song hiệu quả tổ chức thực hiện tại nhiều cơ sở vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu của pháp luật. Để nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật về phòng cháy đối với các DTLS, văn hóa trên địa bàn TP. Hà Nội trong thời gian tới cần tập trung vào một số giải pháp sau:

2.3.1. Bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Bộ Công an cần phối hợp với Bộ Văn hóa Thể dục thể thao và du lịch, Giáo hội Di tích lịch sử, văn hóa Việt Nam ký quy chế phối hợp trong công tác PCCC và CNCH đối với DTLS, văn hóa; ban hành quy định về trang bị, quản lý, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị PCCC áp dụng phù hợp đối với DTLS, văn hóa; ban hành tài liệu tập huấn, bài giảng kiến thức về PCCC và CNCH trong quá trình đào tạo cấp giấy phép cho Ban quản lý, người đứng đầu để thống nhất thực hiện. Lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an địa phương cần chủ động tham mưu, đề xuất UBND Thành phố ban hành chỉ thị về tăng cường công tác PCCC tại các cơ sở DTLS, văn hóa, trong đó cần tập trung chỉ đạo, quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, các sở, ban, ngành và các đoàn thể trong việc phối hợp và tổ chức thực hiện công tác PCCC và CNCH đối với các cơ sở DTLS, văn hóa theo chức năng nhiệm vụ được giao; ban hành quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở quản lý các cơ sở DTLS, văn hóa trong việc chấp hành quy định của pháp luật về PCCC và CNCH, các văn bản được ban hành nhất thiết phải được tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng để các đơn vị, tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

2.3.2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban quản lý, người đứng đầu cơ sở

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Ban quản lý và người đứng đầu cơ sở di DTLS, văn hóa là giải pháp mang tính nền tảng, có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả công tác PCCC và CNCH. Người đứng đầu cơ sở DTLS, văn hóa là người chịu trách nhiệm cao nhất trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC và CNCH tại cơ sở. Vì vậy, cần tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác PCCC và CNCH; xác định đây không chỉ là trách nhiệm pháp lý mà còn là trách nhiệm đối với việc bảo tồn, gìn giữ các giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc. Ban quản lý và người đứng đầu cơ sở cần thường xuyên quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCCC và CNCH; đưa nội dung bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở. Đối với các DTLS, văn hóa, đặc biệt là đình, đền, chùa, bảo tàng và khu di tích quốc gia đặc biệt, cần nhận diện đầy đủ

các nguy cơ cháy, nổ phát sinh từ hoạt động thờ cúng, đốt hương, đốt vàng mã, sử dụng điện và tổ chức lễ hội.

2.3.3. Đẩy mạnh công tác tự tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ

Người đứng đầu cơ sở cần quan tâm tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng PCCC và CNCH cho toàn thể người làm việc tại các cơ sở DTLS, văn hóa, các hộ gia đình lân cận, các chủ sạp hàng hóa, chủ dịch vụ trong khuôn viên di tích; người dân đến tham quan, tham gia hoạt động tín ngưỡng. Tuyên truyền trên các kênh truyền thông, phương tiện thông tin đại chúng, mạng viễn thông, mạng xã hội, màn hình phương tiện công cộng tại các nơi tập trung đông người, trên dọc tuyến di chuyển của khách tham quan; xây dựng nội dung để tuyên truyền thông qua hệ thống loa phát thanh, truyền thanh tại các cơ sở DTLS, văn hóa. Tổ chức treo băng rôn, hình ảnh, panô, áp phích, tranh cổ động, tờ rơi, xe thông tin lưu động, in, dán logo trên các phương tiện giao thông công cộng, các trạm dừng nghỉ công cộng, bến tàu, nhà ga ... các hình ảnh liên quan về công tác PCCC và CNCH trên các tuyến giao thông dẫn tới cơ sở DTLS, văn hóa.

2.3.4. Tăng cường công tác tự kiểm tra, xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

Người đứng đầu cơ sở cần ban hành kế hoạch tự kiểm tra định kỳ và đột xuất; quy định cụ thể nội dung kiểm tra, trách nhiệm kiểm tra và trách nhiệm khắc phục sau kiểm tra. Bên cạnh đó, cần phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH trong xây dựng, rà soát, bổ sung phương án chữa cháy và CNCH phù hợp với đặc điểm kiến trúc, hiện vật, điều kiện giao thông và đặc thù hoạt động của từng di tích. Tổ chức thực tập phương án định kỳ nhằm nâng cao khả năng chỉ huy, phối hợp và xử lý tình huống. Thông qua việc nâng cao nhận thức, hoàn thiện cơ chế quản lý, tăng cường tuyên truyền, bảo đảm nguồn lực, xây dựng lực lượng tại chỗ và thực hiện tốt công tác kiểm tra, thực tập phương án, sẽ góp phần phòng ngừa, hạn chế các vụ cháy, nổ, tai nạn, sự cố; bảo đảm an toàn cho con người, tài sản và các giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc.

2.3.5. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với các di tích lịch sử, văn hóa

Để việc kiểm tra an toàn PCCC đối với các cơ sở DTLS, văn hóa đạt mục đích yêu cầu đề ra, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cần chú trọng các nội dung như việc thực hiện các điều kiện an toàn PCCC, việc thực hiện trách nhiệm PCCC đối với người đứng đầu cơ sở, việc chấp hành các yêu cầu quy định của pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về PCCC và CNCH. Quá trình kiểm tra cần thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thu thập số liệu trong đó cần chú ý đến khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy giữa các bộ phận, các khu chức năng trong đền, chùa; khu vực kho hương, nơi hóa vàng, mã; bãi trông giữ xe; các ki ốt kinh doanh của hộ dân tại các khu vực đông người như đường vào bãi xe, đường lên chùa... Trong quá trình kiểm tra phải kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi vi phạm như lấn chiếm lối đi, đường thoát nạn để kinh doanh, thiếu các trang thiết bị PCCC theo quy định cũng như cần thu thập bổ sung thêm thông tin, đảm bảo thu được lượng thông tin về các cơ sở DTLS, văn hóa đầy đủ nhất, yêu cầu này đặt ra đối với cán bộ kiểm tra an toàn PCCC phải thực hiện nghiêm túc quy trình công tác điều tra cơ bản về PCCC và trong kiểm tra an toàn PCCC, đó là phải bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình hoạt động của doanh nghiệp; kiểm tra, lập biên bản và xử lý các vi phạm về PCCC theo quy định. Đặc biệt, cần xử lý và có biện pháp khắc phục ngay tại thời điểm kiểm tra những hành vi vi phạm trực tiếp gây ra nguy cơ cháy, nổ, tai nạn, sự cố; đối với hành vi vi phạm để xảy ra cháy, tùy mức độ vi phạm mà có thể xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự. Các vi phạm về an toàn PCCC và CNCH theo quy định phải xử phạt vi phạm hành chính thì phải được lập biên bản xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật, kiên quyết không để tồn tại vi phạm kéo dài.

Xem tiếp trang 431